

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 09/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo – Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 09/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 308/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 329/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 và Thông báo thay đổi lịch phiên tòa ngày 22/12/2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1958; HKTT: Số 17 C, phường C, quận E, Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Lang thang, không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 5/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ là Trần Thị T, sinh năm 1960; Có 02 người con (con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1984); Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án (Ngày 15/5/2003, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số 172/HSST, ra trại ngày 30/10/2004, chưa được xóa án tích cho chưa đóng án phí); Nhân thân: Có 02 tiền án đã được xóa và 04 tiền sự đã hết thời hiệu. Cụ thể: Năm 1973, Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Năm 1979, Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Năm 1982, Công an huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Năm 2000, UBND Thành phố Hà Nội đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 18 tháng; Ngày 30/11/2005, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số 556/HSST, ra trại ngày 17/01/2008, đã xóa án tích; Ngày 15/7/2010, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số 241/2010/HSST, ra trại ngày 29/4/2016, đã xóa án tích. Theo Danh chỉ bản số 340 lập ngày 08/9/2022 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/9/2022, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1- Công an Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 05/9/2022, Phạm Văn T nhận cuộc gọi từ số thuê bao 0343635985 của đối tượng tên C là bạn bè xã hội (T không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể) gọi vào số thuê bao của T là 0833292**** để hỏi mua ma túy Heroine với giá 600.000 đồng và hẹn gặp nhau giao dịch mua bán ma túy tại khu vực Vĩnh Tuy. T đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 29S6-1620 đến khu vực đề Trần Khát Chân gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 08 gói giấy trong đó có 04 gói giấy bên ngoài bọc nilon màu đỏ, 04 gói giấy bên ngoài bọc nilon màu xanh, bên trong đều chứa ma túy Heroine với giá 1.600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm trong lòng bàn tay phải 02 gói ma túy Heroine bên ngoài bọc nilon màu xanh định mang đi bán cho C, 06 gói còn lại T cất vào trong túi áo ngực trái để khi có khách hỏi mua sẽ bán lại. Đến khoảng 11 giờ 35 phút cùng ngày, T điều khiển xe máy Honda Wave BKS 29S6-1620 đi đến địa chỉ số 2/124 Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội gặp C để giao dịch mua bán ma túy. Khi T và C chuẩn bị giao dịch thì tổ công tác Công an phường Bạch Mai tới kiểm tra. Đối tượng C bỏ chạy thoát để lại hiện trường 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen và số tiền 600.000 đồng là tiền mua ma túy chưa kịp đưa cho T. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở để xác minh làm rõ sự việc. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 29S6-1620.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T khai nhận phù hợp với nội dung vụ án nêu trên. Ngoài ra, tại lời khai ban đầu, T khai ngày 04/9/2022, T còn bán cho C 02 gói ma túy Heroine với giá 600.000 đồng, được hưởng lợi số tiền 200.000 đồng. Qua kiểm tra điện thoại của C, có nội dung tin nhắn C gửi T hỏi mua ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra, T thay đổi lời khai không thừa nhận ngày 04/9/2022 bán ma túy cho C, việc C nhắn tin mua ma túy T không nhắn lại và không bán ma túy cho C vào ngày 04/9/2022 nên cơ quan CSĐT CAQ Hai Bà Trưng không đủ căn cứ để xử lý T về hành vi bán ma túy ngày 04/9/2022.

Tại bản Kết luận giám định số 6225/KL-KTHS ngày 12/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hà Nội kết luận:

- 02 gói chất bột màu trắng kích thước mỗi gói khoảng 1x2cm là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,161 gam;
- 06 gói chất bột màu trắng kích thước mỗi gói khoảng 1x2 cm là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,702 gam.

Tại bản cáo trạng số 287/CT-VKS- HBT ngày 28/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Phạm Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Phạm Văn T giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo T khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xem xét trả lại cho bị cáo chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 29S6-1620 do đây là tài sản của con gái bị cáo cho bị cáo mượn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm h, khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn T từ 42- 48 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T. Về vật chứng: Tịch thu

tiêu hủy 0,863 gam ma túy loại Heroine; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng và số tiền 600.000 đồng của đối tượng C đánh rơi tại hiện trường, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của T. Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 29S6-1620 trong thời hạn 06 tháng, hết thời hạn 06 tháng kể từ ngày đăng báo không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung công quỹ nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, Phạm Văn T đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 05/9/2022, tại khu vực số 2, ngõ 124 Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Phạm Văn T đã có hành vi mua bán trái phép 0,863 gam ma túy loại Heroine để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn xã hội. Ma túy không những là nguyên nhân hủy hoại sức khỏe, suy giảm giống nòi, gây suy thoái đạo đức lối sống, làm thiệt hại nền kinh tế mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng vì đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất B lo lắng cho nhân dân. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án năm 2003 do Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có 02 tiền án về cùng tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vào các năm 2005, 2010 (đã được xóa) và 04 tiền sự vào các năm 1973, 1979, 1982, 2000 về các hành vi Trộm cắp tài sản, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc (đã hết thời hiệu). Tuy các tiền sự đã hết thời hiệu và các tiền án đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được các cơ quan có thẩm quyền cải tạo giáo dục pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học, răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp, bản thân nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông không quen biết bán ma túy cho T tại khu vực đầu ngõ 374 Trần Khát Chân, Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội, quá trình điều tra dẫn giải không xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với đối tượng mua ma túy tên C, quá trình điều tra xác định: T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của C. Qua kiểm tra nội dung các cuộc gọi đi, đến chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen mà C đánh rơi tại hiện trường, qua xác minh tra cứu xác định chủ số thuê bao 0343635*** đăng ký chủ sở hữu mang tên Phạm Thanh B (sinh năm 1986; Nơi thường trú: xã N, huyện N, Nam Định). Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Hai Bà Trưng đã có công văn ủy thác đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tiến hành xác minh ghi lời khai đối với Phạm Thanh B, kết quả Công an xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định cung cấp tại xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định không có ai là Phạm Thanh B (có thông tin lai lịch như trên) nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,863 gam ma túy loại Heroine, đây là chất độc hại, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của T, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là điện thoại của T, T đã sử dụng để trao đổi việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

Đối với 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen có Imei 354861044593181 gắn sim số thuê bao 0343635*** và số tiền 600.000 đồng do đối tượng C bỏ chạy để lại hiện trường. Quá trình điều tra xác định đối tượng C đã sử dụng điện thoại và số tiền trên để liên lạc và mua ma túy của T nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 29S6-1620 có số khung 0262011, số máy 0262051 thu giữ của Phạm Văn T. Tại cơ quan điều tra, T khai xe máy là tài sản của bị cáo do bị cáo mua lại của một người đàn ông không quen biết, không rõ nhân thân lai lịch. Qua tra cứu chủ sở hữu chiếc xe trên là anh Nguyễn Chiến T (sinh năm 1962; nơi thường trú: Công ty phụ tùng ô tô, xã D, huyện G, Hà Nội). Anh T khai: Năm 2002, anh mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên nhưng đến năm 2015 anh đã bán chiếc xe trên cho người khác (không rõ nhân thân lai lịch). Qua tra cứu, chiếc xe trên không nằm trong cơ sở dữ liệu xe tang vật, giám định số khung số máy được xác định là nguyên thủy. Tại phiên tòa, bị cáo T thay đổi lời khai, khai chiếc xe máy trên là tài sản của con gái bị cáo cho bị cáo mượn để đi làm xe ôm nhưng không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ để xem xét. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã đăng 03 số báo các ngày 22/9/2022, 26/9/2022 và ngày 07/10/2022 trên báo An ninh thủ đô để tìm chủ sở hữu chiếc xe máy trên nhưng không có ai đến làm việc. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015, hết thời hạn 01 năm kể từ ngày 22/9/2022 (ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đăng số báo đầu tiên trên báo An ninh thủ đô) nếu không tìm được chủ sở hữu thì sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Phạm Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Phạm Văn T **45 (bốn mươi lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trường.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,863 gam ma túy loại Heroine; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng và số tiền 600.000 đồng; Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày 22/9/2022 (ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đăng số báo đầu tiên trên báo An ninh thủ đô) nếu không tìm được chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 29S6-1620 có số khung 0262011, số máy 0262051 thì sung quỹ nhà nước.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số TV: 64/23 ngày 29/11/2022 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 29/11/2022).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND T phố Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Kim Oanh